

Long Hồ, ngày 15 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Các Điều 212, 213, 217 và 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2017/TLST-DS, ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ T k, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 2, khóm A, thị trấn L H, huyện L H, tỉnh V L

Bị đơn: Anh Huỳnh T M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 1, khóm B, thị trấn L H, huyện L H, tỉnh V L

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê V T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Số 2, khóm A, thị trấn L H, huyện L H, tỉnh V L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 07/8/2018 nguyên đơn rút lại:

- Yêu cầu khởi kiện bổ sung ngày 28/3/2018 là yêu cầu anh Huỳnh T M cùng với cha ruột Huỳnh C T và anh chị em ruột gồm: Huỳnh K H, Huỳnh K Ch, Huỳnh T H, Huỳnh K D, Huỳnh K L và Huỳnh K Y cùng liên đới trách nhiệm trả số tiền cho bà K số tiền 450.000.000đ không tính lãi suất.

- Yêu cầu anh Huỳnh T M trả số tiền 50.000.000đ.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện bổ sung ngày 28/3/2018 và yêu cầu anh Huỳnh T M số tiền 50.000.000đ.

2.2. Anh Huỳnh T M đồng ý trả bà Võ T k số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê V T không có ý kiến và yêu cầu gì.

2.4. Án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải nộp 10.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm Bị đơn tự nguyện nộp thay nguyên đơn phần án phí. Xét bị đơn có đơn yêu cầu miễn án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hồ xác nhận là hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn không thuộc trường hợp qui định khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không miễn án phí cho bị đơn được. Bị đơn phải nộp toàn bộ án phí là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí gồm: 11.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0001150 ngày 30/11/2017 và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001402 ngày 28/3/2018 mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án nếu người bị thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Long Hồ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Huỳnh Tấn Phong